

# Công vụ - Acts 3:16

Ây là bởi **đức tin trong danh Ngài**, nên danh Ngài làm cho vững người nầy là người các ngươi thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các ngươi.

By faith in His name, His name has made this man strong, whom you see and know. So the faith that comes through Him has given him this perfect health in front of all of you.

### Đức Tin trong Chúa Giê-xu - Faith in Jesus Công vụ - Acts 3:11-21

1. Sự Trọn Lành – đến từ đâu?

Wholeness – from where?

2. Sự Trọn Lành – đến từ ai?

Wholeness – from whom?

3. Sự Trọn Lành – đến khi nào?

Wholeness - When?

a) Tìm kiếm Người Cứu chuộc (3:11-12)

**Looking for Human Saviors** 

"Người ấy đang cầm tay Phi-e-rơ và Giăng, thì cả dân chúng lấy làm lạ, chạy đến cùng các người đó ở nơi hiên cửa gọi là Sa-lô-môn...

"While he was holding on to Peter and John, all the people, greatly amazed, ran toward them in what is called Solomon's Colonnade...

- a) Tìm kiếm Người Cứu chuộc Looking for Human Saviors (3:11-12)
- "... Phi-e-ro thấy vậy, bèn nói với dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các ngươi lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các ngươi ngó sững chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhân đức riêng của mình mà khiến người nây đi được vậy?"
- "... When Peter saw this, he addressed the people: "Men of Israel, why are you amazed at this? Or why do you stare at us, as though we had made him walk by our own power or godliness?"

Làm thế nào để chúng ta có thể đảm bảo rằng mọi người có thể thấy được đây là quyền năng của Đức Chúa Trời qua những thành quả của chúng ta?

How can we ensure that the people can see that it is God's power that undergrids our accomplishments?

...thái độ hoặc phản ứng của chúng ta khi được khen ngợi hoặc lúc bị chỉ trích như thế nào

...Regarding our reaction to compliments and criticism

b) Từ chối Đấng Cứu chuộc (3:13-15) Rejecting the Divine Savior "Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Jêsus, là Đấng mà các ngươi đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra.

"The God of Abraham, Isaac, and Jacob, the God of our fathers, has glorified His Servant Jesus, whom you handed over and denied in the presence of Pilate, when he had decided to release Him.

b) Từ chối Đấng Cứu chuộc (3:13-15) Rejecting the Divine Savior

... <sup>14</sup> Các ngươi đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công bình mà xin tha một kẻ giết người cho mình;

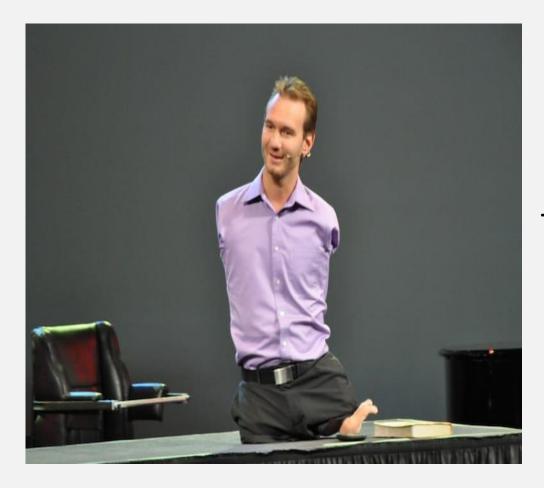
... <sup>14</sup> But you denied the Holy and Righteous One and asked to have a murderer given to you.

- b) Từ chối Đấng Cứu chuộc (3:13-15) Rejecting the Divine Savior
- <sup>15</sup> các ngươi đã giết Chúa của sự sống, mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó.
- <sup>15</sup> You killed the source<sup>[d]</sup> of life, whom God raised from the dead; we are witnesses of this.

Những hạn chế cá nhân gì của chúng ta có thể là cơ hội để mang vinh hiển cho Chúa?

What are someways that our personal limitations can serve as a basis for bringing glory to God?

- -về những gì người khác thấy chúng ta regarding what other see in us
- -về những gì chúng ta thấy chính mình regarding what we alone see in ourselves



Born Without Arms and Legs The Inspiring Story of Nick Vujicic

- Sự Trọn Lành đến từ ai? Wholeness from whom? Công vụ - Acts 3:16-18
  - a) Chúa Giê-xu, Đức tin của chúng ta (3:16) Jesus' Name, Our Faith

# Công vụ - Acts 3:16

Ây là bởi **đức tin trong danh Ngài**, nên danh Ngài làm cho vững người nầy là người các ngươi thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các ngươi.

By faith in His name, His name has made this man strong, whom you see and know. So the faith that comes through Him has given him this perfect health in front of all of you.

Những điều gì chúng ta có thể làm để Đức Chúa Trời thể hiện quyền năng của Ngài trong đời sống của chúng ta?

What steps can we take to stay mindful of the ways God has shown his power in our lives?

- Trong sự thờ phượng In our worship
- Trong gia đình In our families
- Trong sự tỉnh nguyện In our private devotions

- Sự Trọn Lành đến từ ai? Wholeness from whom? Công vụ - Acts 3:16-18
  - a) Chúa Giê-xu, Đức tin của chúng ta (3:16) Jesus' Name, Our Faith
  - b) Giá phải trả của Chúa Giê-xu, Tội lỗi của chúng ta (3:17-18)

Jesus' Payment, Our Debts

### Giá phải trả của Chúa Giê-xu (3:17-18) Jesus' Payment

Hỡi anh em, bây giờ ta biết anh em và các quan của anh em, vì lòng ngu dốt nên đã làm điều đó. 18 Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ của Ngài phải chịu đau đớn.

"And now, brothers, I know that you did it in ignorance, just as your leaders also did. 18 But what God predicted through the mouth of all the prophets—that His Messiah would suffer—He has fulfilled in this way.

a) Bắt đầu với sự ăn năn (3:19-20)

Beginning with Repentance

# Bắt đầu với sự ăn năn (3:19-20) Beginning with Repentance

Vậy, các ngươi hãy <mark>ăn năn và trở lại</mark>, đặng cho tội lỗi mình được xóa đi, hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định cho các ngươi, tức là Jêsus,

Therefore repent and turn back, so that your sins may be wiped out, that seasons of refreshing may come from the presence of the Lord, and that He may send Jesus, who has been appointed for you as the Messiah.

Những người khác thấy gì trong chúng ta là bằng chứng về sự ăn năn thật?

What should others see in us as evidence of genuine repentance?

Những người khác thấy gì trong chúng ta là bằng chứng về sự ăn năn thật? What should others see in us as evidence of genuine repentance?

- Về sự thay đổi lời ăn tiếng nói Regarding changed speech patterns
- Về sự thay đổi cách cư xử Regarding changed behavior
- Về sự thay đổi mục tiêu Regarding changed goals
- Về sự thay đổi thái độ Regarding changed attitudes

- a) Bắt đầu với sự ăn năn (3:19-20) Beginning with Repentance
- b) Chấm dứt lúc tận thế (3:21) Finished at the End of the Age

# Chấm dứt lúc tận thế (3:21) Finished at the End of the Age

... mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri.

... Heaven must welcome Him until the times of the restoration of all things, which God spoke about by the mouth of His holy prophets from the beginning.

### Đức Tin trong Chúa Giê-xu - Faith in Jesus Công vụ - Acts 3:11-21

1. Sự Trọn Lành – đến từ đâu?

Wholeness – from where?

2. Sự Trọn Lành – đến từ ai?

Wholeness – from whom?

3. Sự Trọn Lành – đến khi nào?

Wholeness – When?

# Công vụ - Acts 3:16

Ây là bởi **đức tin trong danh Ngài**, nên danh Ngài làm cho vững người nầy là người các ngươi thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các ngươi.

By faith in His name, His name has made this man strong, whom you see and know. So the faith that comes through Him has given him this perfect health in front of all of you.

# Càu nguyện - Prayer

Kính lạy Chúa Giê-xu Christ, Nguyện đời sống trọn lành chúng con phản ảnh sự đổi mới sáng tạo của Ngài. Trong danh Chúa Jêsus Christ. Amen

Lord Jesus Christ, May our wholeness life reflect Your renewal of creation. In Jesus' name, Amen